TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:82/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 24-12-2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Tươi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Thư

2. Bà Nguyễn Thị Lợi

-***Thư ký phiên toà***: Bà Ngô Thị Nguyệt - Thư ký Toà án huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng*** *tham gia phiên toà*: Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 98/2020/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2020 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2020/QĐST - HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2020 và Thông báo mở lại phiên tòa số 05/TB - TA ngày 04 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Vũ Đức Ư; cư trú tại: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị Đặng Thị H; ĐKTT: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: Thôn Đ, xã A, huyện An, thành phố Hải Phòng; vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn, tại bản tự khai và quá trình tố tụng nguyên đơn là anh Vũ Đức Ư trình bày:

Anh và chị Đặng Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND T, huyện K, tỉnh Hải Dương vào năm 2009. Sau khi kết hôn vợ

chồng anh về sống tại gia đình anh ở thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc một thời gian đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, tính cách không hòa hợp nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình hai bên khuyên giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn căng thẳng nên chị Hiền đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở thôn Đ, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng sinh sống từ tháng 3 năm 2019; vợ chồng anh đã sống ly thân, không ai còn quan tâm và trách nhiệm đến nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Đặng Thị H.

Về con chung: Anh và chị Đặng Thị H có 03 con chung là Vũ Đặng Hương L, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2009, Vũ Đặng Hương C, sinh ngày 29 tháng 3 năm 2011 và Vũ Đặng Minh D, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2014. Ly hôn anh đề nghị Tòa án giao ba con chung cho anh nuôi dưỡng sau ly hôn, anh không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh.

Về tài sản chung: Anh và chị Đặng Thị H không có tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn chị Đặng Thị H: Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập chị Đặng Thị H đến Toà án để trình bày quan điểm của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của anh Vũ Đức Ư song chị Đặng Thị H đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phát biểu ý kiến khẳng định:

- Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt nhiều lần, không có lý do nên đã không chấp hành các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp và do Tòa án thu thập, lời khai của các đương sự tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 39 Bộ luật Dân sự; các điều 51,56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình, xử: cho anh Vũ Đức Ư được ly hôn với chị Đặng Thị H; Về con chung: Giao ba con chung Vũ Đặng Hương L, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2009, Vũ Đặng Hương C, sinh ngày 29 tháng 3 năm 2011 và Vũ Đặng Minh D, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2014 cho anh Vũ Đức Ư trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn; thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con và về tài sản chung: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về án phí: Anh Vũ Đức Ư phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về việc xét xử vắng mặt của các đương sự: Bị đơn, chị Đặng Thị H đã được Toà án tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng thủ tục tố tụng nhưng chị Đặng Thị H vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn chị Đặng Thị H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ lời khai của nguyên đơn, các tài liệu, chứng cứ khác do nguyên đơn cung cấp và do Tòa án thu thập có trong hồ sơ vụ án đã xác định anh Vũ Đức Ư và chị Đặng Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND T, huyện K, tỉnh H vào ngày 09 tháng 9 năm 2009. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp; hiện tại đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa anh Vũ Đức Ư và chị Đặng Thị H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho anh Vũ Đức Ư được ly hôn với chị Đặng Thị H.

[3] Về con chung: Anh Vũ Đức Ư và chị Đặng Thị H có 03 con chung là Vũ Đặng Hương L, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2009, Vũ Đặng Hương C, sinh ngày 29 tháng 3 năm 2011 và Vũ Đặng Minh D, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2014. Hiện tại các con chung đang do anh Vũ Đức Ư trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn anh Vũ Đức Ư có quan điểm đề nghị Tòa án giao các con chung cho anh trực tiếp nuôi dưỡng; chị Đặng Thị H vắng mặt, không có quan điểm về việc nuôi con chung. Việc nuôi con chung vừa là quyền, vừa là nghĩa vụ của cha, mẹ nên giao con chung cho ai nuôi dưỡng cũng phải đảm bảo các con chung được nuôi dạy và phát triển trong điều kiện tốt nhất. Xét thấy các con chung đang được nuôi dạy tốt nên để các con chung có cuộc sống ổn định cần tiếp tục giao các con chung cho anh Vũ Đức Ư trực tiếp nuôi dưỡng, điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của các con chung.

[4] Ly hôn anh Vũ Đức Ư có quan điểm không yêu cầu chị Đặng Thị H cấp dưỡng nuôi con, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét quan điểm anh Vũ Đức Ư đưa ra là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận, Tòa án không xem xét, giải quyết.

Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản: Do các đương sự không có yêu cầu nên Toà án không xem xét, giải quyết. Nếu các bên đương sự có tranh chấp, Tòa án sẽ xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi đương sự có yêu cầu.

[6] Về án phí: Anh Vũ Đức Ư phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 28, 70, 147, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 39 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Điều 6, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

***Tuyên xử*:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Vũ Đức Ư được ly hôn với chị Đặng Thị H.

2. Về con chung: Giao ba con chung Vũ Đặng Hương L, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2009, Vũ Đặng Hương C, sinh ngày 29 tháng 3 năm 2011 và Vũ Đặng Minh D, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2014 cho anh Vũ Đức Ư trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con chung, Tòa án không xem xét giải quyết. Sau này nếu hai bên có tranh chấp, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Anh Vũ Đức Ư phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Anh Vũ Đức Ư đã nộp đủ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương (Biên lai thu tiền số 00012526 ngày 23 tháng 4 năm 2020) nên không phải nộp nữa.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- UBND xã T, huyện K (nơi ĐKKH);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Tươi